

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 và khoản 3 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 7 Điều 26 Nghị quyết 326/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí.

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 01 tháng 11 năm 2022 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 75/2022/TLST-DS ngày 18 tháng 10 năm 2022.

**XÉT THẤY:**

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:**

Nguyên đơn: Anh Hoàng Văn H, sinh năm 1985

Địa chỉ: Thôn C, xã Hoàng Đ, huyện Hoàng Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

Bị đơn: Chị Hoàng Thị L, sinh năm 1977

Địa chỉ: Thôn N, xã Hoàng Đ, huyện Hoàng Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Anh Vũ Văn L, sinh năm 1977

Địa chỉ: Thôn N, xã Hoàng Đ, huyện Hoàng Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

**2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

*Các bên thống nhất thỏa thuận xác định công nợ như sau:*

Số tiền gốc: Chị Hoàng Thị L còn nợ anh Hoàng Văn H số tiền là 240.000.000đ (Hai trăm bốn mươi triệu đồng).

Về tiền lãi: Hai bên thống nhất 1%/tháng từ ngày 28/5/2020 đến ngày 01/11/2022. Vậy tổng tiền lãi các bên thống nhất là 59.000.000đ (Năm mươi chín triệu đồng).

Tổng cộng số tiền chị Hoàng Thị L còn nợ của anh Hoàng Văn H là: 299.000.000đ (Hai trăm chín mươi chín triệu đồng).

Phương thức trả nợ và thời hạn trả nợ: Hai bên thống nhất chị Hoàng Thị L có trách nhiệm trả cho anh Hoàng Văn H mỗi tháng là 5.000.000đồng( năm triệu đồng), vào ngày cuối cùng của tháng dương lịch hàng tháng, bắt đầu từ ngày 30/11/2022 cho đến khi hết số tiền nợ.

*Nếu chị Hoàng Thị L vi phạm thời gian và phương thức trả nợ như đã thỏa thuận nêu trên thì anh Hoàng Văn H có quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án dân sự yêu cầu chị L phải trả toàn bộ số tiền trên và phải chịu lãi đối với số tiền chậm trả theo lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán.*

Về án phí: Anh Hoàng Văn H phải chịu 3.737.500đ (Ba triệu bảy trăm ba mươi bảy ngàn năm trăm đồng) án phí dân sự sơ thẩm nhưng anh được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 6.000.000đ theo Biên lai thu số AA/2021/0011223 ngày 18/10/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Hoằng Hóa, tỉnh Thanh Hóa. Anh H được nhận lại 2.262.500đ.

Chị Hoàng Thị L phải chịu 3.737.500đ (Ba triệu bảy trăm ba mươi bảy ngàn năm trăm đồng) án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- Dương sự;
- VKSND h. Hoằng Hóa;
- THA dân sự h. Hoằng Hóa;
- UBND xã Hoằng Đức;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Lê Thị Phương**

